

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Án số: 154/2020/HNGĐ-PT.

Ngày: 21-9-2020.

V/v: *Tranh chấp ly hôn.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần:

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trí Cường.

- Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền và bà Bùi Thị Thu Hồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thu Tân, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 21-9-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 134/2020/TLPT–HNGĐ ngày 17-8-2020, do Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 175A/2020/HNGĐ-ST ngày 17-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/QĐXX-PT ngày 25-8-2020. Vụ án xét xử giữa các đương sự sau đây:

- Nguyên đơn (kháng cáo): Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Đình V là luật sư Bùi Khắc Hanh của Văn phòng luật sư Cao Đạt, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

- Bị đơn (kháng cáo): Chị Vũ Thị Thanh Ng, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Thôn Phương Quan, xã Vân Côn, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Vũ Thị Thanh Ng là luật sư Nguyễn Thị Huệ của Văn phòng luật sư TV & Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1947.

2. Ông Nguyễn Đình B, sinh năm 1942.

Cùng nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, (xin vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Bùi Thế H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Ngã Cầu, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, (xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh Nguyễn Đình V và chị Vũ Thị Thanh Ng tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 16-4-2013 tại UBND xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội và sinh được 01 con chung là Nguyễn Phụng Như, sinh ngày 06-9-2013.

Ngày 20-8-2018 anh Nguyễn Đình V nộp đơn tại Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xin ly hôn chị Vũ Thị Thanh Ng với lý do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn sau khi sinh con chung. Chị Vũ Thị Thanh Ng thay đổi tính nết, thường xuyên nổi cáu chửi bới vô cớ, thậm chí còn dùng hung khí, dùng xăng, dùng bình xịt hơi cay đe dọa chồng cũng như 02 con riêng của anh Nguyễn Đình V. Vợ chồng đã nhiều lần tự hòa giải nhưng không đạt kết quả nên sống ly thân từ tháng 7-2015, chị Vũ Thị Thanh Ng về nhà cha mẹ ruột ở một thời gian rồi thuê nhà ở riêng. Cùng với yêu cầu xin ly hôn, anh Nguyễn Đình V đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị Thanh Ng 2.000.000 đồng/tháng. Anh Nguyễn Đình V khai vợ chồng không phát sinh tài sản chung nên chỉ hỗ trợ chị Vũ Thị Thanh Ng 50.000.000 đồng để tạo lập chỗ ở sau ly hôn.

* Bị đơn là chị Vũ Thị Thanh Ng thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được nên đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Đình V. Chị Vũ Thị Thanh Ng nhận trực tiếp nuôi con chung và đồng ý với quan điểm cấp dưỡng nuôi con chung của anh Nguyễn Đình V là 2.000.000 đồng/tháng. Sau đó, vì cho rằng chưa có chỗ ở ổn định, không đảm bảo điều kiện nuôi con nên chị Vũ Thị Thanh Ng đề nghị anh Nguyễn Đình V trực tiếp nuôi con, chị Vũ Thị Thanh Ng sẽ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Chị Vũ Thị Thanh Ng cho rằng tài sản chung của vợ chồng có:

- Ngôi nhà cấp bốn xây dựng trên diện tích 100 m² đất nông nghiệp tại thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội mua của vợ chồng bà Nguyễn Thị Hảo, ông Nguyễn Bá Trung.

- Xe ô tô 7 chỗ nhãn hiệu INNOVA biển kiểm soát 30A – 525.53;
- Xe ô tô bán tải biển kiểm soát 29C – 064.67;
- Xe ô tô bán tải biển kiểm soát 29C – 840.60;
- Xe ô tô biển kiểm soát 29C – 594.83;

- Máy xúc nhãn hiệu Dosan biển kiểm soát LA 2755;
- Máy xúc nhãn hiệu Vivo;
- Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng được thành lập trên cơ sở cửa hàng kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng Vượng Nga.

Chị Vũ Thị Thanh Ng đề nghị chia theo giá trị công sức đóng góp vì những tài sản này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân, với quan điểm:

- Không yêu cầu phân chia quyền sử dụng thửa đất số 40-2 tờ bản đồ số 26 ở địa chỉ Khu Đồng Ốc, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị Vũ Thị Thanh Ng chỉ đề nghị chia giá trị ngôi nhà và công trình kiến trúc mà anh Nguyễn Đình V xây dựng trên đất. Chị Vũ Thị Thanh Ng không yêu cầu về nơi ở mà đề nghị được thanh toán bằng giá trị xây dựng.

- Không yêu cầu phân chia tài sản là xe ô tô, máy xúc như đã trình bày mà đề nghị chia giá trị của Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng với trị giá là 1.000.000.000 đồng vì năm 2018 anh Nguyễn Đình V đã chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng cho anh Bùi Thế H.

* Anh Nguyễn Đình V đồng ý nhận trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu chị Vũ Thị Thanh Ng đóng góp tiền nuôi con hàng tháng là 3.000.000 đồng nhưng không thừa nhận tài sản chung như lời khai của chị Vũ Thị Thanh Ng. Anh Nguyễn Đình V cho rằng:

- Thửa đất số 40-2 tờ bản đồ số 26 ở địa chỉ Khu Đồng Ốc, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội không là tài sản chung của vợ chồng mà thuộc quyền sử dụng của cha mẹ là ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G do nhận chuyển nhượng của người họ hàng là vợ chồng bà Nguyễn Thị Hảo, ông Nguyễn Bá Trung. Năm 2016, tức sau khoảng 01 năm chị Vũ Thị Thanh Ng bỏ đi thì anh Nguyễn Đình V mới xây dựng ngôi nhà và công trình trên đất. Chị Vũ Thị Thanh Ng không đóng góp tiền của và công sức xây dựng.

- Xe ô tô bán tải 7 tấn nhãn hiệu Cửu Long biển kiểm soát 30Y – 4248 mua năm 2010 là tài sản riêng có trước hôn nhân với chị Vũ Thị Thanh Ng. Anh Nguyễn Đình V khai do làm ăn thua lỗ nên đã bán năm 2015 với giá 320.000.000 đồng để chi tiêu và đầu tư kinh doanh.

- Xe ô tô 29 chỗ biển kiểm soát 29B – 088.85 của Công ty cổ phần Tây Đô, không là tài sản của anh Nguyễn Đình V cũng như không là tài sản chung của vợ chồng. Hiện xe ô tô này Công ty cổ phần Tây Đô cũng đã bán.

- Xe ô tô INNOVA biển kiểm soát 30A – 525.53 là tài sản riêng của anh Nguyễn Đình V mua năm 2013, trước khi kết hôn với chị Vũ Thị Thanh Ng và đã bán năm 2015 được 260.000.000 đồng để trả nợ và đầu tư kinh doanh.

Anh Nguyễn Đình V thừa nhận đã thành lập Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng tháng 9-2016, sau khi chị Vũ Thị Thanh Ng bỏ đi khoảng 01 năm. Cơ sở vật chất và nền tảng của ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng từ Cửa hàng kinh doanh nguyên vật liệu Vượng Nga, có nguồn gốc từ cửa hàng nguyên vật liệu Vượng Hạnh trước đây anh Nguyễn Đình V và người vợ trước (đã chết) tạo dựng từ năm 2001.

Anh Nguyễn Đình V cho rằng quá trình chung sống chỉ khoảng 02 năm, chị Vũ Thị Thanh Ng không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định, thời gian đó chị Vũ Thị Thanh Ng mang thai và nuôi con nhỏ. Toàn bộ chi tiêu trong gia đình do anh Nguyễn Đình V lo liệu, đưa tiền cho vợ hàng tháng.

* Những người có quyền lợi liên quan là ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G không đồng ý với quan điểm của chị Vũ Thị Thanh Ng đề nghị chia nhà đất vì quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G nhận chuyển nhượng của vợ chồng bà Nguyễn Thị Hảo, ông Nguyễn Bá Trung. Sở Tài nguyên & Môi trường thành phố Hà Nội đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 280569 ngày 25-11-2015 mang tên ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G. Ngôi nhà được xây dựng năm 2016 là khi chị Vũ Thị Thanh Ng đã bỏ đi. Tiền xây nhà là của ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G có do được bồi thường khi thu hồi đất ở Khu Ba đồng từ năm 2012. Do vợ chồng anh Nguyễn Đình V, chị Vũ Thị Thanh Ng ly hôn nên ông Nguyễn Đình B, bà Nguyễn Thị G đề nghị lấy lại nhà đất và xin giải quyết vắng mặt.

* Anh Bùi Thế H khai nhận mối quan hệ gọi anh Nguyễn Đình V là cậu ruột và làm việc tại cửa hàng kinh doanh vật liệu của anh Nguyễn Đình V, sau này là Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng. Tháng 7-2018 anh Bùi Thế H mua lại Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng với lý do anh Nguyễn Đình V chuyển hướng đầu tư làm ăn vào Công ty khác. Số tiền mua bán Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng là 1.000.000.000 đồng, đối trừ số nợ của anh Nguyễn Đình V đối với anh Bùi Thế H. Xe ô tô bán tải biển kiểm soát 29C – 064.67 của Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng đã bán vào tháng 9-2018.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0107577791 đăng ký lần đầu ngày 28-9-2016, thay đổi lần thứ hai ngày 13-8-2018 thì chủ sở hữu Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng là Bùi Thế H. Người đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn Đình V, chức vụ: Giám đốc. Anh Bùi Thế H cho rằng việc ly hôn và chia tài sản giữa anh Nguyễn Đình V và chị Vũ Thị Thanh Ng không

còn liên quan đến Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng và xin vắng mặt trong quá trình tố tụng.

* Với nội dung như trên, tại Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 175A/2020/HNGĐ-ST ngày 17-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức đã xử:

- Anh Nguyễn Đình V được ly hôn chị Vũ Thị Thanh Ng.
- Giao anh Nguyễn Đình V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phụng Như sinh ngày 06-9-2013 đến khi 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Buộc chị Vũ Thị Thanh Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đình V với mức 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7-2020 đến khi con chung 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Chị Vũ Thị Thanh Ng có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- Buộc anh Nguyễn Đình V phải thanh toán cho chị Vũ Thị Thanh Ng khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung 118.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Buộc anh Nguyễn Đình V phải thanh toán công sức đóng góp tài sản chung cho chị Vũ Thị Thanh Ng 193.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức còn quyết định về nghĩa vụ chậm thanh toán, giải quyết về án phí sơ thẩm và xác định quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

* Sau khi Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xét xử sơ thẩm, ngày 23-6-2020 chị Vũ Thị Thanh Ng kháng cáo một phần bản án sơ thẩm vì cho rằng Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức nhận định, phân chia tài sản chung không khách quan, không công bằng, áp dụng pháp luật tùy tiện, xâm phạm quyền lợi chính đáng của chị Vũ Thị Thanh Ng.

Ngày 26-6-2020 anh Nguyễn Đình V cũng kháng cáo một phần bản án sơ thẩm vì cho rằng Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức áp dụng các quy định của pháp luật chưa khách quan, chưa toàn diện nên giải quyết về tài sản và thanh toán tiền cấp dưỡng nuôi con không đảm bảo quyền lợi các bên.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Anh Nguyễn Đình V chấp nhận số tiền 118.000.000 đồng để trả cho chị Vũ Thị Thanh Ng trong thời gian chị Vũ Thị Thanh Ng một mình nuôi con chung là 59 tháng, kể từ tháng 7-2015 đến khi xét xử sơ thẩm. Tuy nhiên, anh Nguyễn Đình V đề nghị được đối trừ cho thời gian anh Nguyễn Đình V sẽ nuôi con chung theo Bản án sơ thẩm.

- Anh Nguyễn Đình V cùng Luật sư Bùi Khắc Hanh giữ quan điểm và lý do kháng cáo về tài sản, công sức vì cho rằng:

+ Đến thời điểm ly hôn thì Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng không còn thuộc sở hữu của anh Nguyễn Đình V. Số tiền chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng là 1.000.000.000 đồng anh Nguyễn Đình V đã trả nợ do kinh doanh thua lỗ. Thời gian chung sống của vợ chồng không nhiều, chỉ hơn 02 năm trong khi chị Vũ Thị Thanh Ng không việc làm và thu nhập ổn định, mang thai rồi sinh con nên không thể có công sức tạo lập tài sản. Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng được thành lập tháng 9-2016 là thời gian chị Vũ Thị Thanh Ng đã bỏ về gia đình bên ngoại được hơn 01 năm. Nền tảng thành lập Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng cũng từ cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng Vượng Hạnh được khởi nghiệp từ năm 2001, khi anh Nguyễn Đình V và người vợ quá cố (chết năm 2011) tạo dựng. Do đó, anh Nguyễn Đình V và Luật sư Bùi Khắc Hanh không nhất trí với quyết định của Bản án sơ thẩm đã tính công sức của chị Vũ Thị Thanh Ng là 15% trong số tiền 1.000.000.000 đồng chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng.

+ Về nhà đất: Quyền sử dụng đất là của ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G. Nhà do anh Nguyễn Đình V xây trên đất năm 2016 cũng sau thời điểm chị Vũ Thị Thanh Ng bỏ về bên ngoại. Tiền xây dựng của của ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G. Do đó, anh Nguyễn Đình V và Luật sư Bùi Khắc Hanh không nhất trí với quyết định của Bản án sơ thẩm đã tính công sức của chị Vũ Thị Thanh Ng là 10% giá trị xây dựng ngôi nhà.

Anh Nguyễn Đình V giữ quan điểm tự nguyện hỗ trợ cho chị Vũ Thị Thanh Ng 50.000.000 đồng công sức và tạo lập nơi ở sau ly hôn.

* Chị Vũ Thị Thanh Ng giữ quan điểm kháng cáo và cùng luật sư Nguyễn Thị Huệ cho rằng mặc dù không chứng từ cụ thể về thu nhập trong quá trình chung sống nhưng thực tế chị Vũ Thị Thanh Ng đã trực tiếp làm việc phụ giúp chồng kinh doanh, nội trợ, chăm sóc con chung và 02 con riêng của chồng. Theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 7 Thông tư số 01/2016 ngày 16-01-2016 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân – Gia đình thì chị Vũ Thị Thanh Ng được hưởng tương xứng với 40% giá trị tài sản chung.

Về hình thức trả số tiền 118.000.000 đồng: Chị Vũ Thị Thanh Ng không đồng ý phương án để đối trừ dần trong thời gian sẽ nuôi con mà anh Nguyễn Đình V đưa ra.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý và giải quyết vụ án.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của anh Nguyễn Đình V, chấp nhận kháng cáo của chị Vũ Thị Thanh Ng, căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để sửa án sơ thẩm theo hướng:

+ Xác định công sức của chị Vũ Thị Thanh Ng là 40% trong giá trị 1.000.000.000 đồng chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng.

+ Xác định công sức tạo lập của chị Vũ Thị Thanh Ng là 30% giá trị ngôi nhà và công trình xây dựng.

+ Không chấp nhận đề xuất của anh Nguyễn Đình V đối trừ 118.000.000 đồng trong thời gian được giao nuôi con chung từ tháng 7-2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1]. Anh Nguyễn Đình V khởi kiện xin ly hôn chị Vũ Thị Thanh Ng cùng ở địa chỉ: Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Ngày 23-6-2020 chị Vũ Thị Thanh Ng và ngày 26-6-2020 anh Nguyễn Đình V nộp đơn kháng cáo đều trong thời hạn pháp luật quy định và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là kháng cáo hợp lệ.

[3]. Nội dung của Bản án sơ thẩm giải quyết về ly hôn, về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức còn thiếu sót về tố tụng khi:

- Thụ lý và giải quyết yêu cầu của chị Vũ Thị Thanh Ng chia tài sản chung nhưng không làm thủ tục nộp tạm ứng án phí là vi phạm khoản 2 Điều 146 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Xác định và đưa bà Nguyễn Thị Hảo, ông Nguyễn Bá Trung tham gia tố tụng với tư cách Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tranh chấp về tài sản trong vụ án ly hôn không phát sinh từ hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng. Việc đưa Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng với tư cách chủ thể - Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là không đúng. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì người đại diện theo pháp luật của Công ty phải là anh Nguyễn Đình V, chức vụ: Giám đốc. Lẽ ra Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức phải đưa anh Bùi Thế H – chủ sở hữu Công ty tham gia tố tụng với tư cách Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mới đúng pháp luật.

Xét những thiếu sót về tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến bản chất giải quyết vụ án cũng như nội dung kháng cáo nên chỉ yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức rút kinh nghiệm.

Về nội dung kháng cáo:

[5]. Theo quy định tại Điều 71 Luật Hôn nhân & Gia đình thì cha mẹ phải có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung chưa thành niên. Anh Nguyễn Đình V thừa nhận chị Vũ Thị Thanh Ng nuôi con một mình từ tháng 7-2015 đến khi xét xử sơ thẩm 7-2020 là 59 tháng, tương ứng với số tiền 118.000.000 đồng⁽¹⁾. Tại phiên tòa phúc thẩm anh Nguyễn Đình V đồng ý tự nguyện với khoản tiền này là phù hợp. Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức buộc anh Nguyễn Đình V thanh toán số tiền này cho chị Vũ Thị Thanh Ng là có căn cứ. Anh Nguyễn Đình V đề nghị được đối trừ cho thời gian sau này anh Nguyễn Đình V nuôi con chung nhưng không được chị Vũ Thị Thanh Ng đồng ý nên không cơ sở chấp nhận.

[6]. Tại phiên tòa phúc thẩm, một lần nữa anh Nguyễn Đình V và chị Vũ Thị Thanh Ng đều xác định không chứng cứ cũng như không yêu cầu xác minh làm rõ tài sản của Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng Vượng Nga trước đây cũng như làm rõ tài sản của Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng tại thời điểm ly hôn. Hai bên đều thống nhất xác định giá trị của Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng là 1.000.000.000 đồng (một tỷ) là khoản tiền anh Nguyễn Đình V khai chuyển nhượng Công ty cho anh Bùi Thế H. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tình tiết và chứng cứ của vụ án cho thấy: Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng được thành lập tháng 9-2016, thời điểm này chị Vũ Thị

Thanh Ng đã mâu thuẫn với chồng nên bỏ đi hơn 01 năm và sống ly thân. Trước đó, hoạt động điều hành Cửa hàng kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng Vượng Nga chủ yếu do anh Nguyễn Đình V thực hiện. Cửa hàng này cũng kế thừa cơ sở kinh doanh của cửa hàng mà anh Nguyễn Đình V cùng người vợ trước tạo lập từ năm 2001. Hoạt động kinh doanh với danh nghĩa vợ chồng của chị Vũ Thị Thanh Ng với anh Nguyễn Đình V chỉ tồn tại trong khoảng thời gian 02 năm chung sống từ tháng 4-2013 đến tháng 7-2015. Chị Vũ Thị Thanh Ng cho rằng thời gian này việc kinh doanh thuận lợi nhưng không chứng cứ cụ thể. Lời khai tại phiên tòa cho thấy chị Vũ Thị Thanh Ng chỉ phụ giúp, nội trợ còn anh Nguyễn Đình V trực tiếp tổ chức kinh doanh cùng 02 nhân công làm thuê. Tuy nhiên anh Nguyễn Đình V không thừa nhận công sức của chị Vũ Thị Thanh Ng đối với khối tài sản nêu trên là không phù hợp. Có cơ sở xác định 1.000.000.000 đồng là giá trị chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng là tài sản chung của vợ chồng anh Nguyễn Đình V, chị Vũ Thị Thanh Ng. Trong đó, công sức tạo lập và duy trì hoạt động Công ty chủ yếu của anh Nguyễn Đình V từ năm 2001.

Lời khai của anh Bùi Thế H xác định anh Nguyễn Đình V chuyển nhượng Công ty để chuyển hướng đầu tư. Do đó, anh Nguyễn Đình V cho rằng chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng 1.000.000.000 đồng là gán nợ và trả nợ do làm ăn thua lỗ nhưng không chứng cứ chứng minh nên không cơ sở chấp nhận.

Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức đã xác định công sức của chị Vũ Thị Thanh Ng đối với tài sản này là 15%, tương ứng với 150.000.000 đồng⁽²⁾ này là phù hợp. Chị Vũ Thị Thanh Ng đề nghị được chia 50% là không cơ sở chấp nhận.

[7]. Về ngôi nhà và công trình xây dựng trên thửa đất số 40-2, tờ bản đồ số 26 ở Khu Đồng Ốc, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Quyền sử dụng đất của vợ chồng ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G là cha mẹ ruột của anh Nguyễn Đình V. Chị Vũ Thị Thanh Ng không tranh chấp hay yêu cầu phân chia đất. Đây là thửa đất sản xuất nông nghiệp nên việc xây dựng công trình và nhà ở trên đất là không đúng mục đích sử dụng. Giá trị tài sản xây dựng trên đất được xác định tại Biên bản định giá tài sản ngày 18-01-2019 gồm:

- Nhà bê tông 01 tầng, diện tích 104,5 m², mái bê tông, xây năm 2016: 4.020.000 đồng x 104,5 m² = 420.090.000 đồng;
- Tum mái tôn, diện tích 52 m²: 1.566.000 đồng x 52 m² = 81.432.000 đồng;
- Bể nước: 2.483.000 đồng /m³.
- Giếng khoan: 2.288.000 đồng.
- Cửa sắt 04 cánh: 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị: 510.293.000 đồng. Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xác định tài sản có giá trị làm tròn 430.000.000 đồng là không chính xác, cần rút kinh nghiệm.

Anh Nguyễn Đình V cùng cha mẹ ruột là ông Nguyễn Đình B, bà Nguyễn Thị G cho rằng xây dựng từ nguồn tiền được bồi thường về đất từ năm 2012. Chị Vũ Thị Thanh Ng khai rằng tiền xây dựng cũng từ lợi nhuận kinh doanh của cửa hàng nguyên vật liệu. Quan điểm và lời khai nêu trên của các bên đương sự đều không chứng cứ xác đáng. Tuy nhiên, có cơ sở xác định ngôi nhà và công trình xây dựng trên đất vào thời điểm năm 2016, tức là sau khi vợ chồng mâu thuẫn nhưng vẫn trong thời kỳ hôn nhân. Chị Vũ Thị Thanh Ng bỏ đi khoảng 01 năm nên không trực tiếp đóng góp công sức xây dựng mà do anh Nguyễn Đình V trực tiếp và chủ yếu tạo lập. Do đó, xác định chị Vũ Thị Thanh Ng có 15% giá trị tương ứng với 76.544.000 đồng⁽³⁾.

Anh Nguyễn Đình V hưởng tổng giá trị tài sản chung là 85% giá trị chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng và 85% giá trị nhà và công trình trên đất, tương đương: 850.000.000 đồng + 433.749.000 đồng = 1.283.749.000 đồng.

Anh Nguyễn Đình V được giao sở hữu tài sản nên phải thanh toán giá trị cho chị Vũ Thị Thanh Ng là $(2) + (3) = 226.544.000$ đồng.

Cộng 3 khoản tiền $(1) + (2) + (3)$ anh Nguyễn Đình V phải thanh toán cho chị Vũ Thị Thanh Ng là 334.544.000 đồng.

Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức xác định tài sản chung nhưng không giao quyền sở hữu là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Cần sửa Bản án sơ thẩm về chia tài sản và xác định lại nghĩa vụ chịu án phí.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội xác định công sức của chị Vũ Thị Thanh Ng 40% đối với giá trị chuyển nhượng Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp thương mại Thịnh Vượng và 30% đối với giá trị xây dựng nhà, tài sản trên đất là không phù hợp.

[8]. Về án phí:

- Anh Nguyễn Đình V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Vũ Thị Thanh Ng phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con như bản án sơ thẩm đã quyết định.

- Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức giảm 50% án phí cho chị Vũ Thị Thanh Ng với lý do hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nhưng không cơ sở. Chính quyền địa phương không xác nhận hoàn cảnh khó khăn mà chỉ xác nhận hộ khẩu của chị Vũ Thị Thanh Ng tại Đơn xin miễn giảm án phí. Thực tế chị Vũ Thị Thanh Ng được thanh toán số tiền chia tài sản, công sức có giá trị lớn. Do đó, chị Vũ Thị Thanh Ng

phải chịu án phí trên số tiền 226.544.000 đồng là giá trị tài sản được chia, bằng 11.327.000 đồng.

- Anh Nguyễn Đình V phải chịu án phí chia tài sản từ số tiền 1.283.749.000 đồng được chia, bằng 39.349.900 đồng.

- Bản án sơ thẩm bị sửa nên các đương sự không phải chịu án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm. Số tiền đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm sẽ được trả lại.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 175A/2020/HNGĐ-ST ngày 17-6-2020 Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Cụ thể:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 42, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 56, Điều 59, Điều 71, Điều, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân & Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Anh Nguyễn Đình V được ly hôn chị Vũ Thị Thanh Ng.

2. Về con chung:

- Xác định anh Nguyễn Đình V và chị Vũ Thị Thanh Ng có 01 con chung là Nguyễn Phụng Như, sinh ngày 06-9-2013.

- Giao anh Nguyễn Đình V trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phụng Như, sinh ngày 06-9-2013 kể từ tháng 7-2020 đến khi con chung trưởng thành 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật.

- Chị Vũ Thị Thanh Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đình V 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 7-2020 đến khi con chung trưởng thành 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật.

- Chị Vũ Thị Thanh Ng được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức:

- Giao anh Nguyễn Đình V sở hữu giá trị ngôi nhà xây bê tông diện tích 104,5 m² cùng các công trình tum lợp mái tôn, bể chứa nước, 01 giếng khoan, cửa sắt 4 cánh có tổng trị giá 510.293.000 đồng (*năm trăm mười triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Những tài sản này được xây dựng trên thửa đất sản xuất nông nghiệp số 40-2 tờ bản đồ số 26 ở địa chỉ Khu Đồng Óc, thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện

Hoài Đức, thành phố Hà Nội của ông Nguyễn Đình B và bà Nguyễn Thị G (cha mẹ ruột của anh Nguyễn Đình V).

- Anh Nguyễn Đình V phải thanh toán giá trị tài sản cho chị Vũ Thị Thanh Ng 226.544.000 đồng (*hai trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

- Anh Nguyễn Đình V phải thanh toán tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị Thanh Ng từ tháng 7-2015 đến hết tháng 6-2020 là 59 tháng, bằng 118.000.000 đồng (*một trăm mười tám triệu đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Đình V phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

- Anh Nguyễn Đình V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai số 8345 ngày 10-9-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Đình V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

- Anh Nguyễn Đình V phải nộp 39.349.900 đồng án phí chia tài sản.

- Chị Vũ Thị Thanh Ng phải nộp 300.000 đồng án phí giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và 11.327.000 đồng án phí chia tài sản.

- Anh Nguyễn Đình V và chị Vũ Thị Thanh Ng không phải chịu án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm.

- Trả lại anh Nguyễn Đình V 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai số 9777 ngày 01-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Trả lại chị Vũ Thị Thanh Ng 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai số 9756 ngày 24-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (21-9-2020).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Hoài Đức;
- Chi cục THADS huyện Hoài Đức;
- UBND xã An Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trí Cường